

Số: 163 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 17 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án giá đất để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Khai thác mỏ đá Tân Cang 6 tại phường Phước Tân, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*
- Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*
- Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;*
- Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về giá đất;*
- Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính Phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;*
- Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*
- Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;*
- Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;*
- Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Bộ Trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư hướng dẫn thi hành Luật đất đai;*
- Căn cứ Quyết định số 49/2019/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định về bảng giá đất tỉnh Đồng Nai 5 năm, giai đoạn 2020 - 2024;*



Trên cơ sở Văn bản số 8388/STC-HĐTĐGD ngày 16 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng Thẩm định giá đất tỉnh về việc thẩm định giá đất để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Khai thác mỏ đá Tân Cang 6 tại phường Phước Tân, thành phố Biên Hoà;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 04/TTr-STNMT ngày 04 tháng 01 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án giá đất để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Khai thác mỏ đá Tân Cang 6 tại phường Phước Tân, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai với các nội dung sau:

1. Mục đích định giá đất và các thông tin về khu đất định giá

a) Mục đích định giá đất: Xác định giá đất để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Khai thác mỏ đá Tân Cang 6 tại phường Phước Tân, thành phố Biên Hoà.

b) Các thông tin về khu đất định giá:

- Địa điểm: Phường Phước Tân, thành phố Biên Hoà.

- Diện tích đất định giá: Với diện tích 1.027,1 m².

- Mục đích sử dụng: Đất nông nghiệp.

- Vị trí, ranh giới khu đất: Được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ bản đồ địa chính khu đất số 200/BĐĐC do Trung tâm Kỹ thuật địa chính - Nhà Đất thực hiện ngày 08/4/2010, được Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh kiểm tra ngày 09/4/2010; Hồ sơ kỹ thuật thửa đất số 53f, tờ bản đồ địa chính số 46 do Trung tâm Kỹ thuật Địa chính - Nhà đất Đồng Nai thực hiện ngày 23/10/2013.

2. Phê duyệt kết quả định giá đất

Giá đất để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Khai thác mỏ đá Tân Cang 6 tại phường Phước Tân, thành phố Biên Hoà, cụ thể như sau:

Diễn giải	Vị trí	Giá đất định giá (đồng/m²)
Đất nông nghiệp trồng cây hằng năm, cây lâu năm đường Đinh Quang Ân đoạn từ chùa Viên Thông đến đường Võ Nguyên Giáp	2	1.104.000
	3	1.028.000
	4	926.000

3. Về việc xác định vị trí thửa đất để tính tiền bồi thường được thực hiện theo Quyết định số 49/2019/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban

nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định về bảng giá đất tỉnh Đồng Nai 5 năm, giai đoạn 2020-2024.

Điều 2. Căn cứ các nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa chỉ đạo Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Biên Hòa tính toán lập phương án bồi thường về đất theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tài chính, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa, Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Biên Hòa, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Biên Hòa, Ủy ban nhân dân phường Phước Tân, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS, PVB.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Tấn Đức

